

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Quyên Giới tính: Nữ
2. Ngày, tháng, năm: 15-02-1991
3. Học hàm:
Học vị: Thạc sĩ Năm đạt học vị: 2016
4. Chức danh: giảng viên – Bộ môn Công nghệ chế biến – Khoa Công nghệ thực phẩm – Học viện Nông nghiệp Việt Nam
5. Địa chỉ nhà riêng: Thôn cam 3 –Cổ Bi – Gia Lâm – Hà Nội
6. Điện thoại: CQ: 02462618412; NR: ; Mobile: 0973310476
7. Fax: Email: ntquyen@vnua.edu.vn

8. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân:

Tên tổ chức: Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Tên người Lãnh đạo: Nguyễn Thị Lan, Giám đốc Học viện
Điện thoại người Lãnh đạo: 024.626.177.55
Địa chỉ tổ chức: Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội

9. Quá trình đào tạo

9.1. Tốt nghiệp đại học:

- Nơi đào tạo: Học viện Nông nghiệp Việt Nam Thời gian đào tạo: 4 năm
- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Ngành/Chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm
- Tên luận văn/khóa luận: Nghiên cứu ảnh hưởng của xử lý sau thu hoạch đến chất lượng vài thiều – Lục Ngạn
- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 10/2013

9.2. Học cao học và bảo vệ học vị Thạc sĩ:

- Nơi đào tạo: Học viện Nông nghiệp Việt Nam; Thời gian đào tạo: 2 năm
- Hình thức đào tạo: Toàn thời gian
- Ngành/Chuyên ngành: Khoa học và Công nghệ thực phẩm
- Tên luận văn:
- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 2016

9.3. Nghiên cứu sinh và bảo vệ học vị Tiến sĩ:**10. Trình độ ngoại ngữ:** Tiếng Anh (IELTS 5.0)**11. Trình độ tin học:** C**12. Các lớp bồi dưỡng**

Lớp bồi dưỡng	Nơi đào tạo	Thời gian	Bằng/chứng chỉ
Học viên - An toàn và quản lý chất lượng thực phẩm	VB foodNet	12/2014	Chứng chỉ
Scientific writing	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	8/2015	chứng chỉ
Summer school 2015	Đại học Nha Trang	11/2015	Chứng chỉ
Summer school 2016	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	8/2016	Chứng chỉ

13. Hoạt động đào tạo**14.1. Các môn học/học phần đảm nhiệm**

Môn học/Học phần	Cấp học/Ngành học	Thời gian đảm nhiệm
Kỹ thuật thực phẩm 1	Đại học/Công nghệ thực phẩm	2018 - nay
Kỹ thuật thực phẩm 3	Đại học/Công nghệ thực phẩm	2018 - nay
Thực tập kỹ thuật thực phẩm	Đại học/Công nghệ thực phẩm	2015 - nay
Nhập môn khoa học và Công nghệ thực phẩm	Đại học / Công nghệ và kinh doanh thực phẩm	2018- nay
Tối ưu hóa trong Công nghệ thực phẩm	Đại học/Công nghệ thực phẩm	2015-nay

14.2. Hướng dẫn cao học

TT	Họ và tên học viên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1.					
2.					
3.					
4.					

14.3. Hướng dẫn nghiên cứu sinh

TT	Họ và tên Nghiên cứu sinh	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1.					
2.					

14. Hoạt động nghiên cứu khoa học

15.1. Lĩnh vực nghiên cứu:

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch nông sản;
- Hệ thống sinh học để hiểu và giảm thiểu sự biến đổi sinh lý, hóa sinh của rau quả tươi sau thu hoạch
- Nghiên cứu phát triển thực phẩm chức năng có nguồn gốc thực vật;
- Công nghệ đồ uống lên men;
- Chuỗi giá trị thực phẩm;

15.2. Các công trình khoa học đã công bố

a) Sách phục vụ đào tạo (giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, hướng dẫn)

TT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
Tham khảo					
1					
2					
Hướng dẫn					
3					
4					
5					

b) Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước (chỉ tính các tạp chí có mã số chuẩn quốc tế ISSN).

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (số tác giả)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
1.	2018	Nghiên cứu khả năng ứng dụng lycopene trích ly từ bã cà chua trong bảo quản thịt lợn	16(4): 382-388. <i>Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam.</i>	Đồng tác giả (5)	1859-0004
2.	2018	Tối ưu hóa một số thông số công nghệ trong quá trình sấy bã cà chua làm nguyên liệu để thu nhận lycopene	16 (2), 168-175. <i>Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam.</i>	Đồng tác giả (6)	1859-0004
3.	2016	Xác định tuổi sinh học cho giống cà chua Savior trồng vụ xuân hè bằng phương pháp mô hình	14 (3), 451-460. <i>Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam.</i>	Đồng tác giả (2)	1859-0004
4.	2015	Ảnh hưởng của xử lý sau thu hoạch đến sự biến đổi chất lượng của nhãn Hương Chi trong quá trình bảo quản lạnh	13 (8), 1464-1473. <i>Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam.</i>	Đồng tác giả (2)	1859-0004

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (số tác giả)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
			Nam.		

c) Các bài báo được đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài

d) Các báo cáo tại hội nghị (HN), hội thảo (HT) trong nước

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (số tác giả)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceeding (nếu có)
1	Hội thảo quốc gia “10 năm triển khai Hệ thống cùng tham gia đảm bảo chất lượng (PGS) ở Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và giới thiệu bộ công cụ mới” 30/07/2018. Hà Nội, Việt Nam	Assessment study on PGS Hoi An	Đồng tác giả (4)	
2	Hội thảo quốc gia “10 năm triển khai Hệ thống cùng tham gia đảm bảo chất lượng (PGS) ở Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và giới thiệu bộ công cụ mới” 30/07/2018. Hà Nội, Việt Nam	Assessment study on PGS Ben Tre.	Đồng tác giả (4)	
3	Hội thảo quốc gia “10 năm triển khai Hệ thống cùng tham gia đảm bảo chất lượng (PGS) ở Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và giới thiệu bộ công cụ mới” 30/07/2018. Hà Nội, Việt Nam	Assessment study on PGS Hòa Bình	Đồng tác giả (5)	
4	Hội thảo quốc gia “10 năm triển khai Hệ thống cùng tham gia đảm bảo chất lượng (PGS) ở Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và giới thiệu bộ công cụ mới” 30/07/2018. Hà Nội, Việt Nam	Assessment study on PGS Phu Tho	Đồng tác giả (4)	
5.	Hội thảo quốc gia “10 năm triển khai Hệ thống cùng tham gia đảm bảo chất lượng (PGS) ở Việt Nam: Bài học kinh nghiệm và giới thiệu bộ công cụ mới” 30/07/2018. Hà Nội, Việt Nam	10 năm thực hiện Hệ thống cùng tham gia đảm bảo chất lượng ở Việt Nam – nghiên cứu kinh nghiệm	Đồng tác giả (3)	
6.	Kỷ yếu hội thảo khoa học “ Dinh dưỡng, chất lượng thực phẩm với sức khỏe cộng đồng”. 05/12, 2017. Hà Nội, Việt Nam.	Ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đến quá trình lên men rượu vang từ thanh long ruột đỏ (Hylocereous polyrhizus) có bổ sung táo mèo (Docynia Indica)	Đồng tác giả (5)	
7.	Kỷ yếu hội thảo khoa học “ Dinh dưỡng, chất lượng thực phẩm với sức khỏe cộng đồng”. 05/12, 2017. Hà Nội, Việt Nam.	Sử dụng mô hình toán học để tối ưu hóa thời điểm thu hoạch cà chua	Đồng tác giả (5)	
8.	Kỷ yếu hội thảo khoa học “ Dinh dưỡng, chất lượng thực phẩm với sức khỏe cộng đồng”. 05/12, 2017. Hà Nội, Việt Nam.	Ảnh Hưởng của loại dung môi đến hiệu suất trích ly Lycopene từ bã cà chua	Đồng tác giả (3)	

9.	Kỷ yếu hội thảo khoa học “ Dinh dưỡng, chất lượng thực phẩm với sức khỏe cộng đồng”. 05/12, 2017. Hà Nội, Việt Nam.	Hệ thống đảm bảo có sự tham gia để kiểm soát chất lượng rau an toàn ở Việt Nam.	Đồng tác giả (7)	
----	---	---	------------------	--

e) Các báo cáo tại HN, HT quốc tế

f) Các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp (gọi chung là đề tài)

TT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm	Kết quả nghiệm thu
1.	2018-2019	Mapping of food value chains and formulation of a food-smart city development strategy by 2025 with a vision toward 2030 for Da Nang city	Hợp tác quốc tế (SCF, Bỉ)	Tham gia	Tốt
2.	2018-2019	Nghiên cứu sản xuất sữa chua ăn có bổ sung vi tảo Spirulina	Đề tài cấp học viện	chủ trì	đang thực hiện
3.	2017-2018	Thế chế hóa ở mức độ rộng hơn cho Hệ thống đảm bảo có sự tham gia tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế (VECO, Bỉ)	Tham gia	Tốt
4.	2018	Nghiên cứu sản xuất đồ uống có nồng độ còn thấp từ quả Mắc kham	Đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học	Hướng dẫn	giải nhì cấp khoa
5.	2016- 2018	Optimization of lycopene extraction from tomato processing waste using response surface methodology and application in production of functional foods	Hợp tác quốc tế (ARES-CCD, Bỉ)	Tham gia	Tốt
6.	2015- 2019	Increasing economic viability of the Vietnamese fresh fruit industry by reducing postharvest losses	Hợp tác quốc tế (VLIR-UOS, Bỉ)	Tham gia	Đang thực hiện
7.	2014 -2016	Strengthening Vietnamese postharvest capital	Hợp tác quốc tế (VLIR-UOS, Bỉ)	Tham gia	Tốt
8.	2012 -2014	Elaborating a framework for a joint research on reducing postharvest losses of longan and litchi cultivated in Vietnam	Hợp tác quốc tế (VLIR-UOS, Bỉ)	Tham gia	Tốt
9.	2013	South mobility for international conference and network activity	Hợp tác quốc tế (VLIR-UOS, Bỉ)	Tham gia	Tốt

g) Bằng phát minh, sáng chế

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Tên bằng	Tên cơ quan cấp	Số tác giả
1.				

h) Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Hình thức và nội dung giải thưởng	Tổ chức đã trao tặng
1.			

15.3. Những thông tin về các hoạt động khác trong nghiên cứu khoa học

TT	Tên tổ chức	Vai trò tham gia
1.	Hội dinh dưỡng Việt Nam	Hội viên
2.	Hội nữ tri thức Việt Nam	Hội viên

Xác nhận của đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

Người khai
(họ, tên và chữ ký)

Nguyễn Thị Quyên